

Gia Tân, ngày 15 tháng 9 năm 2024

**XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO CHUYÊN MÔN
TỔ NHÀ TRẺ - NUÔI DƯỠNG
NĂM HỌC: 2024 – 2025**

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ- UBND ngày 28/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025;

Căn cứ công văn số 1849/SGDĐT- GDMN ngày 4/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024 - 2025;

Căn cứ hướng dẫn 243/PGDĐT-GDMN, ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lộc. V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch số 26/KH-MNGT ngày 13/9/2024 của Hiệu trưởng trường Mầm non Gia Tân;

Căn cứ vào kết quả nhiệm vụ năm học 2023- 2024 của nhà trường cũng như kết quả và thực tế của khối nhà trẻ.

Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn khối nhà trẻ - nuôi dưỡng năm học 2024 -2025 như sau:

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2023-2024**

1. Tỷ lệ huy động trẻ ra nhóm lớp.

- Số trẻ khối NT trong độ tuổi ra lớp: 49/103 cháu đạt tỷ lệ 48%.
- Có 02 nhóm nhà trẻ, huy động cháu nhà trẻ ra lớp: 46/103 đạt 45.3%

2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.1. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng:

Nhà trẻ có 48/48 trẻ ăn nghỉ tại trường, trẻ được ăn đúng thực đơn theo mùa và đảm bảo khẩu phần ăn, hợp lý đủ các chất dinh dưỡng. Trong năm không xảy ra ngộ độc thực phẩm, bệnh dịch, đồng thời đảm bảo tốt vệ sinh môi trường.

- Trẻ ăn bán trú đạt: 100% thực hiện tốt VSATTP lên trong năm học vừa qua không có trường hợp trẻ ngộ độc thực phẩm trong trường Mầm non.

- 100% Trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tính mạng, không có tai nạn thương tích xảy ra.

- 100% trẻ đến trường được cân đo đúng thời gian và được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm. Tỷ lệ trẻ có sức khỏe bình thường đạt cao.

- Số trẻ phát triển bình thường về cân nặng đạt tỷ lệ 100%

- Số trẻ phát triển bình thường về chiều cao đạt tỷ lệ 100%.

- Trẻ phát triển tốt. Trẻ tăng cân hàng tháng.

- Trẻ có nề nếp, thói quen tốt trong ăn uống.

2.2. Chất lượng giáo dục:

- 100% trẻ được học theo đúng chương trình GDMN của từng độ tuổi do bộ giáo dục quy định.

- 100% giáo viên ở các nhóm dạy cân đối giữa các môn học và hoạt động

- Kết quả: Trẻ đến trường có nề nếp học tập, nhanh nhẹn hoạt bát trong học tập và các hoạt động, mạnh dạn, biết lễ phép với người lớn.

- Tỷ lệ bé chăm đạt: 95,3%

- Tỷ lệ bé ngoan đạt: 93,8%

- Tỷ lệ bé ngoan toàn diện đạt: 92,4%

- 100% trẻ được đánh giá hàng ngày, đánh giá đúng giai đoạn.

3. Hội thi và sáng kiến.

- Có 5/5 SK được xếp loại cấp trường đạt tỷ lệ 100%, trong đó có 1 SK được xếp loại tốt cấp trường đạt tỷ lệ 20%.

- Có 1/5 SK được xếp loại cấp huyện đạt tỷ lệ 20%.

- 100% giáo viên trong khối tham gia hội thi cấp trường: Xếp loại giỏi: 4/4 đ/c đạt 100%.

4. Đánh giá xếp loại giáo viên

* Xếp loại tự ĐGCHT, PHT; CNNGVVMN:

- Xếp loại tự ĐGC PHT: Loại tốt

- Xếp loại tự ĐGCNNGVVMN:

+ Loại tốt: 3/5 = 60%

+ Loại Khá: $2/5 = 40\%$

+ Loại Đạt: $0 = 0\%$

* Xếp loại công chức, viên chức:

- HTXSNV: $2/6 = 33,3\%$

- HTTNV: $4/6 = 66,7\%$

5. Danh hiệu thi đua:

- $6/6 = 100\%$ CB-GVNV được công nhận danh hiệu thi đua trong năm học.

Trong đó: $4/6 = 66,7\%$ CB-GVNV được công nhận danh hiệu LĐTT.

- $2/6$ đạt CSTĐCS = $33,3\%$;

- 1 đ/c được tặng giấy khen của UBND huyện

6. Công tác bán trú.

Huy động trẻ ăn bán trú tại nhóm lớp tổng toàn trường có $275/275$ cháu đạt 100% (trong đó nhà trẻ 48 cháu; mẫu giáo 227 cháu)

Mức ăn hàng ngày của trẻ $17.000\text{đ}/\text{ngày}$. Bếp ăn thực hiện tốt mô hình bếp ăn bán trú, VSATTP và đảm bảo không gây ngộ độc thực phẩm tại trường.

Đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để xảy ra tai nạn thương tích cho trẻ trong thời gian trẻ ở trường.

100% trẻ được cân, đo hàng tháng, hàng quý và theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng. (cụ thể là sổ theo dõi sức khỏe trẻ). Kết quả: Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng và chiều cao: đạt 99% .

Nhà trường kết hợp với trung tâm y tế huyện khám sức khỏe cho nhân viên nuôi và cho 100% trẻ đến trường.

Nhà trường có công trình nước sạch đảm bảo đủ nước sạch phục vụ chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ.

- Bếp ăn thực hiện tốt và có hiệu quả phần mềm bán trú Viettec vào việc tính ăn hàng ngày cho trẻ để đảm bảo cân đối cả về lượng và về chất.

- Bếp ăn thực hiện nghiêm túc theo quy trình bếp ăn 1 chiều. Sử dụng trang phục bảo hộ lao động thường xuyên.

- Bếp ăn lưu trữ hồ sơ sổ sách của bếp ăn đầy đủ theo quy định.

- Tổ chức và chăm sóc tốt bữa ăn hàng ngày cho trẻ, đảm bảo đủ khẩu phần định lượng dinh dưỡng.

- Xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn phù hợp với từng độ tuổi. Thường xuyên thay đổi thực đơn theo ngày, theo mùa, chế biến đa dạng phong phú hợp khẩu vị với trẻ, các món ăn có màu sắc đẹp để kích thích trẻ ăn ngon, ăn hết suất.

- Đảm bảo ATVSTP về chất lượng chế biến, nguồn cung cấp thực phẩm hàng ngày, ký hợp đồng cung cấp thực phẩm theo đúng quy định.

- Đội ngũ nhân viên đảm bảo nghiêm túc thực hiện các qui định của nhà bếp, thực hiện giao nhận thực phẩm tay ba, duy trì kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn đúng qui định.

- Phối kết hợp với phụ huynh cùng chăm sóc và giáo dục trẻ, tuyên truyền các bậc phụ huynh đưa con em đi tiêm chủng và uống Vitamin đầy đủ phòng ngừa các dịch bệnh.

7. Đánh giá chung về kết quả đạt được

7.1. Kết quả đạt được

- Năm học 2023-2024 tổ nhà trẻ - nuôi dưỡng đã đạt được kết quả đáng khích lệ cụ thể như sau:

- Tỷ lệ trẻ đến nhóm đạt kế hoạch giao.

- 100% trẻ đến trường được học đúng độ tuổi theo quy định. Trẻ đến lớp khỏe mạnh, nhanh nhẹn và hứng thú tham gia vào các hoạt động.

- Số trẻ đến trường tăng cao so với đầu năm học, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ được đảm bảo.

- Trẻ đến trường được đảm bảo tuyệt đối về tính mạng.

- Sinh hoạt chuyên môn có nền nếp đảm bảo 2 tuần một lần.

- Chế biến thực phẩm đảm bảo an toàn tuyệt đối, các loại thực phẩm được kiểm tra và được kí kết đảm bảo về ATTP không xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường.

7.2. Hạn chế và nguyên nhân

- Khối còn có giáo viên khai thác sử dụng CNTT trong soạn giảng cũng như sử dụng phần mềm KHGD chưa thực sự thành thạo do tuổi cao, bên cạnh đó một

số giáo viên tổ chức một số hoạt động chưa có sự linh hoạt sáng tạo.

- Giáo viên chưa đầu tư để viết và áp dụng SK nên hiệu quả chưa cao.
- Nhân viên tuổi cao dừng lại ở trình độ sơ cấp, quá trình chế biến vẫn chưa chuyên nghiệp.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN

NĂM HỌC 2024-2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Năm học 2024-2025 khối Nhà trẻ - nuôi dưỡng có tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 9 đồng chí. Trong đó 1 đ/c CBQL; 4 giáo viên, 2 nhân viên nuôi dưỡng và 1 KT, 1 bảo vệ.

- Đảng viên: 5 đồng chí.

- Trình độ chuyên môn GV: Đại học $6/6=100\%$

- Nhân viên bếp: trình độ sơ cấp $2/2$ đạt 100%

- Địa điểm trường lớp: trường có 01 điểm trường, gồm 2 nhóm trẻ

* Cơ sở vật chất:

- Tổng số phòng học là 02 phòng/02 nhóm đảm bảo về diện tích, nhà vệ sinh đảm bảo diện tích.

- Đồ dùng phục vụ cho việc học tập vui chơi và sinh hoạt đã được kiểm kê theo Thông tư 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 có kết quả như sau:

+ Số đồ dùng đồ chơi phục vụ cho việc học tập vui chơi còn sử dụng được cho năm 2024-2025 là 40%, các danh mục cần có theo Thông tư đã được bổ sung, mua sắm tương đối đầy đủ.

- Trường có 1 bếp ăn bán trú, đảm bảo theo quy tắc 1 chiều. Các đồ dùng dụng cụ trang thiết bị phục vụ cho công tác bán trú đầy đủ, được sắp xếp gọn gàng khoa học. Trong năm nhà trường đã mua sắm trang thiết bị cho nhà bếp cũng như hoạt động ăn ngủ của trẻ tại nhóm lớp.

* Quy mô nhóm, lớp: Khối Nhà trẻ tổng có 02 nhóm trong đó:

- Nhóm 25 – 36 tháng: 02 nhóm

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của Đảng, chính quyền địa phương và phụ huynh học sinh về mọi mặt.

- Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, phòng học khang trang, kiên cố, đủ diện tích cho trẻ học tập và vui chơi. Khu vực sân vườn được quy hoạch gọn gàng, đẹp mắt, tạo điều kiện tốt nhất cho trẻ khi tham gia các hoạt động bên ngoài.

- Khối Nhà trẻ - nuôi dưỡng: gồm 9 thành viên. Trong đó 01 là cán bộ quản lý, giáo viên trực tiếp đứng lớp là 4 đ/c, 2 nhân viên nuôi dưỡng, 1 KT, 1 bảo vệ. Giáo viên trong khối có kinh nghiệm, giàu lòng nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có kinh nghiệm trong việc nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ. Nhân viên nhiệt tình tâm huyết luôn tích cực học hỏi để đảm bảo món ăn luôn được đổi mới về hình thức và chất lượng.

- 100% các giáo viên trong khối được tham gia các lớp tập huấn, trao đổi kinh nghiệm, tham gia học tập nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Giáo viên: trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn 4/4 đạt tỷ lệ 100%

- Số cán bộ, giáo viên là đảng viên là 4/6 đạt tỷ lệ 66,7%

- Đội ngũ nhân viên nấu ăn: 2 nhân viên trong đó 2/2 có trình độ sơ cấp.

- Cơ sở vật chất ngày càng được nâng cao, phòng nhóm được trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi, đồ dùng sinh hoạt đầy đủ phù hợp. Từng bước đáp ứng với nhu cầu phục vụ công tác chăm sóc và nuôi dạy trẻ tại nhóm.

- Trẻ tại các nhóm được học theo đúng độ tuổi, có đủ phòng học, đủ diện tích, đẹp, sạch sẽ.

- Đội ngũ giáo viên có trình độ trên chuẩn, đoàn kết, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- 100% giáo viên trong khối được tham gia dự tập huấn của Sở, PGD&ĐT cũng như của trường tổ chức.

- Đặc biệt là sự tin tưởng của các bậc cha mẹ trẻ về chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ với giáo viên trong khối.

2. Khó khăn

- Đa số phụ huynh chưa có nhu cầu đưa trẻ đến trường ở độ tuổi nhà trẻ chính vì vậy việc huy động trẻ đến nhóm gặp rất nhiều khó khăn.

- Trang thiết bị hiện đại còn hạn chế. Việc đầu tư về tài chính cho các hoạt động chuyên môn còn eo hẹp, điều này làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của khối.

- Đồ dùng đồ chơi tận dụng của năm học trước nên chất lượng, màu sắc không được tốt và đẹp mắt.

- Có giáo viên lớn tuổi chưa linh hoạt sáng tạo. Giáo viên còn hạn chế trong việc áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào giảng dạy.

- Đầu năm học các cháu còn nhỏ, cháu ra nhóm lớp còn quấy khóc nhiều đã phần lớn ảnh hưởng đến chất lượng thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.

- Hồ sơ, sổ sách nhà bếp còn nhiều, nhân viên thì ít nên rất khó khăn trong công việc nuôi dưỡng.

- Đội ngũ nhân viên nuôi dưỡng chỉ được ký hợp đồng theo mùa vụ cũng như chỉ dừng lại ở chúng chỉ sơ cấp nên chưa thúc đẩy việc sáng tạo trong quá trình chế

biến món ăn cho trẻ. Tuổi đời cao nên còn hạn chế việc sử dụng được phần mềm bán trú.

II. NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO

Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn khối nhà trẻ.

Phụ trách công tác bán trú. Dạy nhóm 24-36 tháng B.

Phụ trách phần mềm CSDL ngành.

CHỈ TIÊU VÀ CÁC BIỆN PHÁP TRỌNG TÂM

1. Phát triển về Số lượng

1.1. Chỉ tiêu phấn đấu về Số lượng.

- Số lớp kế hoạch giao: 2 nhóm
- Số cháu trong độ tuổi: 125 cháu.
- Số cháu kế hoạch giao: 61/125 đạt 48,8%.

Trong đó số trẻ giao theo các nhóm lớp:

Nhóm 25-36 TA là: 25 cháu

Nhóm 25-36 TB là: 25 cháu.

1.2. Biện pháp thực hiện:

- Làm tốt công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức, vận động các bậc phụ huynh cho trẻ đến lớp và chỉ đạo GV làm tốt công tác điều tra phổ cập GDMN, nắm vững chỉ tiêu nhà trường giao

- Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, tích cực tổ chức nhiều các HĐ cho trẻ trải nghiệm. Làm tốt việc trang trí, tạo môi trường cảnh quan đẹp để thu hút trẻ. Phối hợp các ban ngành đoàn thể của địa phương, viết bài tuyên truyền trên các thông tin đại chúng, đài phát thanh, trang mạng... Để duy trì đảm bảo số lớp, huy động trẻ ra lớp đạt tỷ lệ kế hoạch của trường, phòng giao.

- Trực tiếp gặp gỡ các bậc cha mẹ để tìm hiểu nguyên nhân trẻ chưa đến lớp.

- Tuyên truyền sâu rộng tới các bậc phụ huynh về tầm quan trọng khi trẻ được đến trường và ăn ngủ tại trường.

2. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục

2.1. Chăm sóc nuôi dưỡng

*** Chỉ tiêu phần đầu :**

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất tinh thần tính mạng khi ở trường mầm non, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ, theo Thông tư 45/2021/TT-BGD&DDT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

- 100% giáo viên được tập huấn bồi dưỡng về công tác đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích

- 100% trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân và thực hiện quy trình vệ sinh của trẻ đầy đủ.

- 100 % trẻ được kiểm tra sức khỏe 1 lần/ năm theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/05/2016 quy định về công tác y tế trường học và được cân đo theo đúng quy định. Phần đầu trẻ phát triển bình thường về cân nặng đạt 100%, không có trẻ béo phì.

- 100% nhóm lớp đảm bảo vệ sinh để trẻ đến trường không bị mắc các bệnh theo mùa.

*** Biện pháp thực hiện :**

- Tuyệt đối đảm bảo an toàn cho trẻ trong nhà trường, không để xảy ra tai nạn; Lúc nào cũng phải có giáo viên trên lớp, GV chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho trẻ và báo cáo khi có các biểu hiện mất an toàn (dù nhỏ) cho BGH để kịp thời có biện pháp giải quyết. Tiếp tục bồi dưỡng cho GV về cách phòng tránh và xử lý ban đầu một số tai nạn thường gặp; Thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và đánh giá theo bảng kiểm.

- Chỉ đạo giáo viên nhắc nhở các bậc phụ huynh học sinh thực hiện ký cam kết đưa đón trẻ hàng ngày theo quy định.

- Trẻ nhà trẻ, trẻ bé cô lau, rửa vệ sinh cho trẻ. Vệ sinh môi trường: Mỗi nhóm, lớp có lịch vệ sinh hàng ngày, tuần, tháng và thực hiện đúng theo quy định, giám sát các nhóm lớp đánh giá thực hành vệ sinh. Phân công vệ sinh ngoài lớp chia theo khu vực nhóm lớp.

- Phối hợp với Phòng khám tổ chức khám sức khỏe cho trẻ theo định kỳ 1 lần/1 năm vào tháng 10. Chỉ đạo giáo viên kiêm công tác y tế kết hợp với giáo viên chủ nhiệm các lớp tổ chức cân đo vào tháng 9, tháng 12 và tháng 4, vào biểu đồ tăng trưởng một cách chính xác, cập nhật số liệu vào phần mềm kịp thời.

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên nuôi làm tốt công tác tuyên truyền đến phụ huynh học sinh, phối kết hợp với phòng y tế phòng chống dịch bệnh lây lan như: Đau mắt đỏ, sốt xuất huyết, viêm não, thủy đậu...Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 22/2013/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 18/06/2013 quy định đánh giá công tác y tế tại nhà trường. Thường xuyên quan tâm đến những trẻ SDD còi xương, thấp còi và trẻ béo phì.

2.2. Chất lượng giáo dục

*** Chỉ tiêu phần đầu :**

- 100% nhóm lớp được phân tách đúng độ tuổi và thực hiện tốt chương trình GDMN sau sửa đổi bổ sung do BGD&ĐT quy định.

- 100% nhóm lớp thường xuyên áp dụng phương pháp GDTT, giáo dục sớm trong thực hiện chương trình.

- 100% các lớp ứng dụng công nghệ số trong soạn giảng xây dựng kế hoạch GD trên phần mềm, có đầy đủ giáo án và đồ dùng trước khi lên lớp.

- 2/2 lớp tích cực sưu tầm học liệu, làm đồ dùng, đồ chơi, trang trí tạo môi trường theo chủ đề “ Xây dựng trường học hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm”.
- Tổ chức 1 lần/sự kiện tổ chức cho trẻ các hoạt động trải nghiệm, tham quan...
- Tỷ lệ BC : 90,2% trở lên, BN: 93%, BNTD: 93.5% trở lên.
- 100 % trẻ được đánh giá cuối giai đoạn và đều đạt được các mục tiêu cuối giai đoạn theo từng độ tuổi.
- 100% trẻ Nhà trẻ biết gọi tên các món ăn hàng ngày, biết chất dinh dưỡng có trong các loại thức ăn. Biết công việc của các giáo, các cô nuôi dưỡng.
- 100% giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp trường, 1 GV giỏi cấp huyện.
- Cùng nhà trường duy trì và giữ vững kiểm định chất lượng cấp độ 3 và Trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

*** Biện pháp thực hiện.**

- Phân tách trẻ theo đúng độ tuổi và giao trẻ cho GV từng lớp. Tham mưu HT phân công GV phù hợp đúng năng lực và vị trí công việc. Chỉ đạo GV nghiêm túc thực hiện chương trình GDMN, đặc biệt tập trung phát triển chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, của nhà trường, đúng thời gian biểu và đủ thời gian 35 tuần. Học kỳ I: 18 tuần bắt đầu từ ngày 05/9/2024, kết thúc ngày 10/1/2025 và Học kỳ II: 17 tuần bắt đầu từ ngày 13/1/2025, kết thúc ngày 23/5/2025. Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025.

- Khuyến khích, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên các lớp chủ động, sáng tạo trong việc nghiên cứu, học hỏi, áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Chỉ đạo và kiểm tra kế hoạch giáo dục, dự giờ GV về thực hiện ứng dụng phương pháp giáo dục sớm.

- Chỉ đạo GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn, soạn bài trước 1 tuần và XDKHGD theo đúng ND mục tiêu KH của nhóm lớp, của tổ. Hướng dẫn GV chuyên giáo án lên phần mềm đúng thời gian vào thứ 5 hàng tuần, giáo án trình bày khoa học không dài quá 2 trang, nội dung sáng tạo và có đầy đủ đồ dùng trước khi lên lớp. Duy trì kiểm tra, tư vấn, góp ý, điều chỉnh, bổ sung nội dung giáo án cho giáo viên kịp thời.

- Thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo GV, tư vấn, hướng dẫn GV tham khảo trên mạng, sưu tầm học liệu, các mẫu đồ dùng, đồ chơi, cách trang trí tạo môi trường, trồng nhiều cây xanh cho trẻ trong và ngoài lớp. Thực hiện tốt các quy tắc ứng xử, giáo tiếp trong trường lớp, tích cực xây dựng trường, lớp học hạnh phúc.

- Chỉ đạo giáo viên tăng cường hoạt động trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh trẻ theo các chủ đề trong năm học và các ngày hội ngày lễ.

- Chỉ đạo GV làm tốt việc vận động, tuyên truyền phụ huynh cho con đi học đều. Nâng cao GD toàn diện cho trẻ, thu hút và nhắc nhở các trẻ chăm chỉ đi học đều.

- Chỉ đạo các nhóm thực hiện đánh giá trẻ theo giai đoạn, đầy đủ và nghiêm túc.

- Chỉ đạo 100% nhóm lớp thực hiện lồng nội dung giáo dục trẻ biết tên gọi các chất dinh dưỡng, biết công việc của các cô nuôi dưỡng trong các giờ ăn và các hoạt động hàng ngày. Chỉ đạo giáo viên trong khối sắp xếp lại đồ dùng đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ, khoa học. Trang trí lớp đẹp mắt, trang trí theo chủ đề, trang trí theo hướng "mở"

- Tích cực chủ động bồi dưỡng tư vấn cho giáo viên tham dự hội thi GVG đạt hiệu quả.

- Nâng cao các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

3. Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên

3.1. Triển khai các văn bản chỉ đạo chuyên môn

* Tổ chức triển khai tốt các văn bản có liên quan đến chuyên môn tới 100% giáo viên trong khối, cụ thể :

- Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT đề dùng đồ chơi cho trẻ.
- Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 về số bữa ăn đảm bảo nhà trẻ ăn 2 bữa chính và một bữa phụ ; mẫu giáo ăn 1 bữa chính và 1 bữa phụ.
- Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.
- Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/05/2016 quy định về công tác y tế trường học ; Thông tư 36/2017/TTBGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai
- Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 ban hành Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ; Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT, ban hành kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia với trường mầm non ; Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT/2019/TT/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non.
- Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 Quy định về công khai trong HĐ của các cơ sở GD thuộc hệ thống GD Quốc dân.

*** Biện pháp :**

- Kịp thời nắm bắt thông tin các văn bản chỉ đạo chuyên môn của cấp trên, triển khai đến toàn thể giáo viên thông qua các buổi họp hội đồng, họp chuyên môn, tổ khối...
- Triển khai kịp thời các buổi tập huấn về chuyên môn, chuyên đề nhằm giúp giáo viên nắm bắt và lập kế hoạch hoạt động.
- Tập trung nghiên cứu kỹ các văn bản, nắm chắc nội dung các văn bản.
- Sắp xếp thời gian để lồng ghép triển khai đến giáo viên trong tổ.
- Phối kết hợp với tổ trưởng CM để triển khai các văn bản có hiệu quả.

3.2. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- Thực hiện nghiêm túc lịch sinh hoạt chuyên môn theo quy định 2 tuần/lần. Tổ có đầy đủ hồ sơ theo quy định. Có kế hoạch hoạt động của tổ, xây dựng kế hoạch sinh hoạt, nội dung sinh hoạt phù hợp.
- Dự giờ đồng nghiệp và tích lũy chuyên môn theo hướng dẫn của ngành.

- Tổ trong năm tổ chức 2-3 chuyên đề. Xây dựng từ 1-2 tiết dạy mẫu.
- 100% GV thực hiện soạn giảng trên phần mềm giáo dục kế hoạch.
- 100% giáo viên trong khối được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.
- Thực hiện tốt các chuyên đề trong năm tại 2 nhóm.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tổ chức thực hiện, duy trì hoạt động chuyên môn theo quy định, chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn thực hiện tốt xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, tư vấn cho tổ trưởng bám sát vào đặc điểm của tổ để tổ chức sinh hoạt đúng kế hoạch.

- Phối kết hợp với BGH, các đ/c tổ trưởng tạo điều kiện về thời gian để giáo viên dự giờ kiến tập đúng theo quy định bằng nhiều hình thức. Quán triệt giáo viên tự học và bồi dưỡng dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Tổ khối chuyên môn sinh hoạt theo định kỳ 2 tuần/ lần để đánh giá những công việc làm được và chưa làm được của tháng để rút kinh nghiệm sai sót và còn yếu của giáo viên trong chuyên môn và có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng thêm. Đồng thời nhân rộng điển hình những giáo viên có sáng tạo trong chuyên môn để toàn trường học tập. Triển khai kế hoạch của tháng tiếp theo để giáo viên có cơ sở thực hiện.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác giảng dạy, hướng dẫn, đôn đốc giáo viên tích cực vận dụng, tìm tòi để thực hiện tốt việc soạn giáo án trên phần mềm giáo dục.

- Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên, nhân viên thường xuyên dự giờ thăm lớp rút kinh nghiệm và tư vấn về chuyên môn cho GV nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy cho giáo viên.

- Triển khai kế hoạch thực hiện chuyên đề tập huấn cho giáo viên toàn khối nắm rõ nội dung của chuyên đề. Tăng cường sinh hoạt chuyên đề cụ thể để giúp giáo viên bổ sung kiến thức nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho mình.

3.3 Tổ chức các hoạt động kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn

*** Chỉ tiêu phấn đấu :**

+ Giáo viên

- 100% giáo viên được kiểm tra hoạt động sư phạm theo đúng kế hoạch..
- 100% giáo viên được kiểm tra chuyên đề.
- 100% giáo viên, nhân viên được kiểm tra đột xuất.

- Kiểm tra hồ sơ của giáo viên, của nhóm và hồ sơ tổ.
- Tăng cường dự giờ chéo lẫn nhau để giáo viên rút kinh nghiệm và học tập lẫn nhau trong chuyên môn để nâng cao tay nghề.

+ Nhân viên:

- Có đủ hồ sơ sổ sách, ghi chép đầy đủ, rõ ràng.
- Cân đối đảm bảo lượng và chất. Chế biến đúng thực đơn theo suất ăn của trẻ
- Thực hiện công tác công khai tài chính hàng ngày.
- Thường xuyên kiểm tra đánh giá VSATTP, cách chế biến, chia ăn đối với nhân viên.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tham mưu với hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, thường xuyên kiểm tra dự giờ thăm lớp để theo dõi việc thực hiện quy chế chuyên môn của mỗi giáo viên, quán triệt giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế của nhà trường cũng như của ngành đề ra. Đa dạng các hình thức kiểm tra như: Dự giờ đánh giá các tiết dạy, chuyên đề vệ sinh môi trường, kiểm tra giờ ăn, công tác khác và một số hoạt động của bếp ăn.

- Kiểm tra chuyên môn (có biên bản đánh giá, phiếu dự giờ xếp loại)
- Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề, kiểm tra các nội dung khác (đánh giá theo quy định).
- Kiểm tra định kỳ việc thực hiện HSSS của giáo viên, nhân viên thường xuyên. Nhắc nhở giáo viên thực hiện đúng quy chế. Tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc thời gian sinh hoạt, nội dung sinh hoạt đi sâu vào thảo luận.
- Chỉ đạo, kiểm tra nhân viên bếp ghi chép đầy đủ, rõ ràng, chính xác.
- Xây dựng thực đơn theo mùa, kiểm tra chế biến đúng thực đơn.
- Thanh toán công khai tài chính hàng ngày tại bảng tin.
- Chỉ đạo, kiểm tra nhân viên chế biến món ăn theo đúng quy tắc 1 chiều đảm bảo đúng đủ số lượng, đảm bảo vệ sinh. Lưu mẫu thức ăn hàng ngày đầy đủ theo quy định.

3.4. Các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- Các loại hồ sơ, sổ sách, kế hoạch của giáo viên được sử dụng bằng công

nghệ thông tin.

- Khuyến khích 100% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. 100% GV trong tổ tham gia học và ứng dụng công nghệ AL.

- Khuyến khích giáo viên tham khảo các trò chơi, các bài dạy hay các văn bản liên quan đến chuyên môn...trên mạng Internet

*** Biện pháp thực hiện:**

- Thường xuyên kiểm tra việc cập nhật các thông tin của giáo viên
- Tạo điều kiện cho giáo viên về thời gian và việc học hỏi của giáo viên với đồng nghiệp để nâng cao khả năng sử dụng công nghệ thông tin và công nghệ AL.
- Chỉ đạo giáo viên tích cực sử dụng công nghệ vào trong giảng dạy hiệu quả

3.5. Tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập giữa các đơn vị bạn.

*** Chỉ tiêu phấn đấu :**

- 100% giáo viên, nhân viên được tham quan giao lưu học tập các đơn vị bạn
- Tổ chức giao lưu học tập giáo viên dạy giỏi cấp trường vào tháng 11/2024, tháng 12 cấp huyện.
- 100% TT và một số GV của khối được giao lưu, sinh hoạt chuyên môn liên trường theo cụm và học tập các trường bạn trong huyện (Tại trường MN Tân Tiến).

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tham mưu và đề xuất HT tổ chức cho GV gia đầy đủ và tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham quan học tập giao lưu với các trường bạn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho giáo viên, nhân viên trong trường qua nhiều hình thức.
- Kết hợp BGH tổ chức tốt các hội thi, hội giảng cấp trường để tạo điều kiện cho GV được tham gia, giao lưu học hỏi những kinh nghiệm lẫn nhau.
- Cử và phân công GV tham dự đúng thành phần. Kết hợp chuẩn bị các nội dung cho buổi sinh hoạt chuyên môn liên trường cùng các thành viên tổ chuyên môn các nhà trường thống nhất phương pháp, rút kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo và thực hiện.

3.6. Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên cho giáo viên.

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- 100% giáo viên tham gia làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho các môn học.

- 100% cán bộ GV tham gia lớp bồi dưỡng do Sở giáo dục, Phòng giáo dục, trường cũng như tổ chuyên môn tổ chức dưới nhiều hình thức phù hợp.
- 100% các thành viên trong tổ xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng chuyên môn, đổi mới các tiết học và hoạt động.
- 100% giáo viên trong tổ có tài liệu hướng dẫn của ngành để nghiên cứu học hỏi.
- 100% giáo viên soạn bài đúng quy định lồng ghép nội dung phù hợp vào chủ đề cho trẻ.
- Kịp thời đánh giá hoạt động chuyên môn và triển khai kế hoạch, triển khai những vấn đề mới còn vướng mắc. Triển khai đến 100% giáo viên về các nội dung cần bồi dưỡng.
- 100 % giáo viên được bồi dưỡng về áp dụng phương pháp dạy học của các nước tiên tiến vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ như: Phương pháp Giáo dục sớm, Montesori, Steam cho trẻ.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Tổ chức phát động phong trào làm ĐDDC tự tạo trong năm học để phục vụ cho công tác CSND, GD trẻ.
- CB, GV, NV tự giác tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn bằng nhiều hình thức như : Tập san, dự giờ đồng nghiệp và dự các tiết dạy mẫu đầy đủ để nâng cao chất lượng tay nghề, thường xuyên đánh giá kết quả hoạt động tự học, tự bồi dưỡng của GV, thông qua kiểm tra hồ sơ tự học, tích lũy kiến thức và giảng dạy trên lớp.
- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục trước một tuần trước khi lên lớp, giáo án được BGH kiểm tra.
- Giáo viên phải tự giác tuân thủ nghiêm túc qui định về lịch sinh hoạt theo từng độ tuổi đã được quy định trong thời gian biểu.
- Thường xuyên kiểm tra đảm bảo các bài giảng soạn đầy đủ, lồng ghép các nội dung phù hợp với giai đoạn hiện nay.
- Kiểm tra việc học tập BDTX của giáo viên ít nhất 1 tháng 1 lần.
- Chỉ đạo giáo viên tìm hiểu học tập các phương pháp tiên tiến qua internet áp dụng vào các hoạt động học sao cho phù hợp, mỗi tuần có từ 2-3 HĐ được áp

dụng.

3.7 Kế hoạch thực hiện chủ đề trong năm học

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- 100% nhóm lớp tiếp tục thực hiện tốt chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Phối kết hợp chặt chẽ với đồng nghiệp để thực hiện tốt các kế hoạch đề ra và chỉ đạo giáo viên tích cực tạo môi trường nhóm phù hợp chủ đề năm học

4. Hội thi và sáng kiến

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- *Hội thi:* 100% giáo viên dự các tiết dạy của đồng nghiệp tham gia hội thi cấp trường và 1 GV tham dự hội thi GVG cấp huyện.

- *Sáng kiến :* 100% giáo viên viết và áp dụng sáng kiến, trong đó: Cấp trường 4/4 được công nhận và Cấp cơ sở có 2-3 sáng kiến được công nhận.

*** Biện pháp thực hiện**

- *Hội thi:* Kết hợp với nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức tốt các hội thi theo năm học. Tư vấn và bồi dưỡng cho GV tham dự hội thi GVG cấp huyện. Làm tốt công tác thi đua, tham mưu BGH có cơ chế động viên, khen thưởng kịp thời, công bằng với GV có thành tích cao trong hội thi.

- *Sáng kiến:* Động viên khuyến khích GV và đẩy mạnh phong trào viết và áp dụng SKKN. Hướng dẫn GV chọn đề tài cho phù hợp với đối tượng và cách viết SK. Nghiên cứu các đề tài của GV đã chọn để tư vấn bồi dưỡng cho GV viết SKKN đạt kết quả cao. Tham mưu HT có cơ chế động viên, khen thưởng GV có SK xếp loại cấp huyện và cấp tỉnh.

5. Chuyên đề, hội thảo trọng tâm

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- 100% giáo viên trong khối được tham gia chuyên đề “Nâng cao chất lượng HĐ trải nghiệm thông qua lĩnh vực phát triển ngôn ngữ ”

- 100% Giáo viên tham gia hội thảo “Làm tốt công tác tuyên truyền phối kết hợp với phụ huynh dạy trẻ tự kỷ chậm nói hòa nhập”

*** Biện pháp thực hiện:**

- Xây dựng kế hoạch, kết hợp BGH triển khai và tổ chức thực hiện. Phân công cụ thể GV nhóm tham gia dạy thực hành và GV trợ giảng và chỉ đạo các nhóm xây dựng kế hoạch chuyên đề phù hợp theo đặc điểm của nhóm lớp. Huy động các nguồn lực để bổ sung, mua sắm đồ dùng trang thiết bị cho chuyên đề.

- Xây dựng kế hoạch, nội dung hội thảo đầy đủ, phân công cho các thành viên thực hiện kế hoạch tốt, giảng dạy thảo luận nghiêm túc về chuyên đề đi đến thống nhất.

6. Công tác tuyên truyền phối hợp với các bậc cha mẹ

*** Chỉ tiêu phấn đấu :**

- 100% các lớp trang trí góc tuyên truyền đủ tại lớp có nội dung phù hợp.
- 100% giáo viên tại nhóm lớp tuyên truyền tới phụ huynh kiến thức CSNDGD trẻ như : dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm, nuôi dạy con theo khoa học, các bệnh thường gặp ở trẻ nhỏ, kiến thức đơn giản dạy trẻ biết giữ gìn sức khỏe. Thực hiện tốt mục tiêu giáo dục trẻ đạt 98-100% .

- Vận động các bậc phụ huynh tích cực ủng hộ, nhóm lớp, nhà trường hiện vật, đồ dùng, đồ chơi, tham gia các ngày công lao động hỗ trợ nhà trường làm tốt công tác XHHGD để phục vụ chuyên môn.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền tạo môi trường phong phú tại lớp, có đầy đủ góc tuyên truyền tới cha mẹ trẻ: Cha mẹ cùng chăm sóc trẻ.

- Trong năm học họp hội phụ huynh ít nhất 2 lần, chỉ đạo giáo viên trong giờ đón trả trẻ thường xuyên trao đổi thông tin với cha mẹ trẻ về tình hình của trẻ trong ngày. Tích cực liên lạc, trao đổi và thống nhất với hội phụ huynh học sinh qua zalo nhóm lớp, facebok... Thường xuyên thay đổi nội dung ở bảng tuyên truyền phù hợp với thời điểm.

- Tuyên truyền vận động cha mẹ về nhiệm vụ, tầm quan trọng của việc tổ chức các HĐ của nhà trường giúp cho sự phát triển toàn diện của trẻ. Thu hút mọi nguồn lực từ phụ huynh để tham gia các ngày công lao động, hỗ trợ nhà trường, làm tốt công tác XHHGD để thực hiện tốt nhiệm vụ CSGD trẻ.

7. Công tác thi đua

*** Chỉ tiêu phấn đấu :**

- Phần đầu đạt các chỉ tiêu để góp phần vào việc xây dựng tập thể trường đạt danh hiệu tập thể LĐXS. Đăng kí thi đua năm học 2024-2025: CSTĐCS: 2 đ/c, LĐTT: 4 đ/c.

- Xếp loại tự đánh giá chuẩn PHT và chuẩn nghề nghiệp GVMN: Tốt: 3/5 = 60%, Khá: 2/5 = 40%

- 100% GV của khối xếp loại viên chức đạt HTTNV tốt trở lên, không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- 100% CBGV thực hiện tốt các cuộc vận động “ Học tập vàHCM” ; “ Mỗi thầy cô là tấm ...sáng tạo ”; Phong trào thi đua: “ Xây dựng trường học hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm”.

*** Biện Pháp thực hiện :**

- Xây dựng các tiêu chí cho nhóm, theo học kỳ để đánh giá xếp loại. Dựa vào kết quả của từng GV đạt được năm trước để tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên trong khối...hăng hái đăng ký các danh hiệu, phần đầu thi đua. Kiểm tra theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở, giúp đỡ GV hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao để GV đạt được các danh hiệu đã đăng ký đầu năm.

- Chỉ đạo và bồi dưỡng GV thực hiện tốt các yêu cầu, tiêu chí và các lĩnh vực của chuẩn nghề nghiệp GVMN. Để CB, GV của khối được xếp loại khá, tốt.

- Chỉ đạo GV thực hiện tốt các quy định của ngành, quy chế CM, quy tắc ứng xử trong trường học... để đạt được 100% GV trong khối xếp loại viên chức đạt HTTNV trở lên.

- Phát động và chỉ đạo GV trong khối tích cực tham gia và thực hiện tốt các phong trào thi đua “ Học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức HCM”; các cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương dạy tốt học tốt”; “Đổi mới phương pháp dạy và học”...và phong trào “Xây dựng trường học hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm”.

8. Công tác bán trú.

*** Chỉ tiêu phần đầu :**

- Tiếp tục thực hiện tốt và có hiệu quả phần mềm bán trú Viettec.

- Bếp ăn có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định.

- 100% trẻ đến lớp được đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt.

- Bếp ăn duy trì mô hình bếp ăn bán trú đảm bảo chất lượng trong trường mầm non.

- 100% trẻ đến lớp được ăn bán trú tại trường được theo dõi quản lý chặt chẽ bữa ăn. Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý với mức ăn của trẻ 18.000đ/ngày.

MG: 200/200 trẻ =100%.

NT: 26/26 trẻ = 100%.

- Trẻ có cân nặng bình thường đạt 99% trở lên. Trẻ có chiều cao bình thường đạt 99% trở lên.

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và thấp còi từ 0,2 – 0,5 % so với năm học trước từ 1 – 2% so với đầu năm học. Không có trẻ bị thừa cân béo phì.

- 100% nhân viên của bếp có đầy trang phục bảo hộ lao động đảm bảo gọn gàng sạch sẽ và trình độ sơ cấp trở lên, có hợp đồng lao động theo quy định và chế biến thực phẩm đúng quy trình, đảm bảo tuyệt đối VSATTP.

- 100% thực phẩm đảm bảo chất lượng và an toàn, rõ nguồn gốc xuất xứ, đúng chủng loại. Thực phẩm giao nhận đúng số lượng. Đảm bảo tuyệt đối không bị ngộ độc thực phẩm trên trẻ.

- 100% học sinh có đủ đồ dùng cá nhân phục vụ cho trẻ ăn, ngủ, an toàn vệ sinh khi sinh hoạt tại nhóm.

- 100% trẻ được sử dụng nguồn nước sạch.

- 100% người trực tiếp liên quan đến thực phẩm, nhân viên cấp dưỡng có kiến thức, thực hành đúng ATTP được cấp giấy xác nhận về KTATTP, khám sức khỏe định kỳ.

- 100% phụ huynh nắm được 10 lời khuyên về dinh dưỡng và hiểu biết về kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, cách phòng tránh các bệnh thường gặp ở trẻ để phối hợp với nhà trường nuôi dạy trẻ tốt.

- 100% CBGVNV tuyên truyền cho các bậc phụ huynh học sinh về an toàn thực phẩm.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Chỉ đạo bếp ăn sử dụng phần mềm bán trú Viettec vào việc tính ăn hàng hàng cho trẻ để đảm bảo cân đối cả về lượng và về chất.

- Chỉ đạo bếp ăn lưu trữ hồ sơ sổ sách của bếp ăn đầy đủ theo quy định. Thường xuyên kiểm tra nhân viên theo kế hoạch đã xây dựng như: Kiểm tra hồ sơ, sổ sách...

- Nhắc nhở giáo viên ở các nhóm/lớp thực hiện tốt việc đảm bảo an toàn về mọi mặt cho trẻ.

- Chỉ đạo bếp ăn thực hiện nghiêm túc theo quy trình bếp ăn 1 chiều. Kiểm tra thực phẩm đầu vào cẩn thận và đảm bảo chất lượng thực phẩm. Thực hiện lưu hủy mẫu thức ăn hàng ngày và kiểm thực ba bước đầy đủ.

- Tích cực tuyên truyền vận động phụ huynh cho trẻ ăn bán trú tại trường, đảm bảo chế độ ăn theo đúng lứa tuổi, đảm bảo VSATTP, tránh để ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường, tăng cường quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ. Tiền ăn tăng lên 18.000đ để đảm bảo dinh dưỡng cho trẻ.

- Trẻ đến lớp được cân, đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng theo quy định. Trẻ phát triển bình thường về cân nặng, chiều cao. Trẻ đến lớp được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm học (90% trẻ không mắc bệnh tính cả trẻ mắc bệnh sâu răng).

+ Hàng quý tổ chức cân, đo và theo dõi chặt chẽ bằng biểu đồ tăng trưởng. Kịp thời phát hiện sớm trẻ mắc bệnh, trẻ suy dinh dưỡng, trẻ béo phì để kết hợp với gia đình trẻ có biện pháp khắc phục: Có chế độ ăn riêng nhằm giảm tối đa trẻ bị suy dinh dưỡng và trẻ béo phì. Tăng cường chế độ ăn cho trẻ suy dinh dưỡng, cho trẻ ăn thêm các chất có nhiều Can xi như tôm, cua và uống sữa có nhiều vitamin và tỉ lệ Can xi cao đối với các trẻ thấp còi.

+ Phối hợp với Trung tâm y tế huyện tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 lần / năm vào tháng 10.

+ Tổ chức và chăm sóc tốt bữa ăn hàng ngày cho trẻ, trẻ được ăn đủ chất đủ lượng, đủ chất lượng đảm bảo khẩu phần ăn của trẻ. Đảm bảo bữa chính tiêu chuẩn: Trẻ mẫu giáo: Trẻ được ăn một bữa chính và 1 bữa phụ, trẻ được ngủ đủ giấc, đúng giờ. Trẻ nhà trẻ: Trẻ được ăn 2 bữa chính và 1 bữa phụ được uống sữa 2-3 lần /tuần, trẻ được ngủ đủ giấc, đúng giờ. Không gian thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Có trên 5 loại thực phẩm, trong đó có từ 3 loại rau, củ, quả và bao gồm các món: Cơm, món mặn, canh.

+ Xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn phù hợp với từng độ tuổi, bếp thực hiện đúng

thực đơn hàng tháng tuần, ngày. Thường xuyên thay đổi thực đơn theo ngày, theo mùa, chế biến đa dạng phong phú hợp khẩu vị với trẻ, các món ăn có màu sắc đẹp để kích thích trẻ ăn ngon, ăn hết suất.

- Chỉ đạo nhân viên sử dụng bảo hộ lao động thường xuyên, sạch sẽ gọn gàng, hợp đồng nhân viên có trình độ sơ cấp nấu ăn theo quy định. Chỉ đạo và kiểm tra nghiêm túc bếp ăn thực hiện đầy đủ các chế độ ăn của trẻ, ăn đúng thực đơn, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng. Chọn thực phẩm đảm bảo vệ sinh, chế biến sạch, thơm ngon. Thực hiện tốt việc kiểm thực 3 bước để đảm bảo VSATTP.

- Đảm bảo ATVSTP về chất lượng chế biến, nguồn cung cấp thực phẩm hàng ngày, ký hợp đồng thực phẩm với những nhà cung cấp rõ ràng địa chỉ (Cơ sở có giấy phép kinh doanh, đảm bảo vệ sinh ATTP), giá cả phù hợp với giá ngoài thị trường. Thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, chế biến đảm bảo hợp vệ sinh, thức ăn sau khi chế biến xong phải có nắp đậy, cho trẻ ăn nóng, tránh thức ăn nguội. Kiểm tra thực hiện giờ ăn, đảm bảo chất lượng, nhắc nhở giáo viên quan tâm động viên trẻ ăn ngon miệng hết suất. Giáo dục trẻ có thói quen ăn uống văn minh lịch sự, biết mời cô, mời bạn trước khi ăn, trong giờ ăn không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn ra bàn, không dùng tay bốc thức ăn, không kén thức ăn, khi ăn xong biết dùng khăn tay lau miệng, uống nước.

- Mỗi trẻ có đủ bát, thìa, ca, cốc bảo vệ sinh sạch sẽ, bát thìa hấp sấy khô đúng vệ sinh. Bổ sung thêm đồ dùng phục vụ việc tổ chức ăn cho bếp cũng như trên nhóm lớp để đảm bảo cho việc tổ chức ăn bán trú cho trẻ tại trường được tốt. Trẻ ngủ trên giường lưới, đủ gối, trang bị thêm quạt, chiếu chắn đảm bảo chống nóng, chống rét cho trẻ.

- Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ 1,6 – 2 lít/trẻ/đối với Mẫu giáo với Nhà trẻ là 0,8- 1,6 lít ngày kể cả nước trong thức ăn: đủ nước sạch cho trẻ. Đảm bảo cho trẻ có đủ nước uống ấm về mùa đông và mát về mùa hè.

- Chỉ đạo nghiêm túc người trực tiếp liên quan đến thực phẩm phải có kiến thức, thực hành đúng ATTP được cấp giấy phép và tạo mọi điều kiện cho nhân viên nuôi dưỡng đi khám sức khỏe định kỳ.

- Tuyên truyền các bậc phụ huynh về tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với trẻ. Thực hiện tốt 10 lời khuyên vàng của y tế thế giới về VSATTP. Phối hợp cùng

gia đình đề ra biện pháp cùng khắc phục tình trạng suy dinh dưỡng, thấp còi, hoặc béo phì như tăng khẩu phần ăn, tăng số bữa ăn, uống thêm sữa tại gia đình.

- CBGVNV làm tốt công tác tuyên truyền cho phụ huynh về kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, công tác phòng tránh 1 số bệnh nguy hiểm cho trẻ. Các hình thức tuyên truyền với phụ huynh thông qua các bảng tuyên truyền của trường, của lớp, qua các cuộc họp phụ huynh và trao đổi trực tiếp với phụ huynh trẻ... Trao đổi với phụ huynh nên tẩy giun cho trẻ 2 lần /năm và tiêm phòng đủ các bệnh cho trẻ theo qui định. Thường xuyên vệ sinh môi trường, vệ sinh đồ dùng, vệ sinh thân thể trẻ sạch sẽ để phòng chống 1 số bệnh: Bệnh tay chân miệng, giun, tiêu chảy...

Trên đây là Kế hoạch chỉ đạo chuyên môn năm học 2024- 2025 của khối Nhà trẻ - Nuôi dưỡng trường Mầm non Gia Tân. Kế hoạch này triển khai đến tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên trong khối để xây dựng cho kế hoạch HĐ của tổ, nhóm lớp phù hợp với nhà trường và đặc điểm tình hình của nhóm lớp đạt hiệu quả./.

Gia Tân, ngày 15 tháng 9 năm 2024

**NGƯỜI KIỂM TRA KẾ HOẠCH
T.M NHÀ TRƯỜNG**

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Vân

